

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Sinh học; Chuyên ngành: Kỹ thuật Y Sinh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: HÀ THỊ THANH HƯƠNG

2. Ngày tháng năm sinh: 07/11/1989; Nam ☐ ; Nữ ☒ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 621/2/1A Đường Lũy Bán Bích, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, TP. HCM

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Trường Đại học Quốc tế, Khu phố 6, Linh Trung, TP Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng...; Điện thoại di động: 0938939445; E-mail: htthuong@hcmiu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2011 đến năm 2012: Trợ lý nghiên cứu, Đơn vị nghiên cứu lâm sàng của Đại học Oxford (OUCRU), TP. Hồ Chí Minh.

Từ năm 2012 đến năm 2018: Nghiên cứu sinh, Đại học Stanford, Hoa Kỳ.

Từ tháng 10 năm 2018 đến nay: Giảng viên, Khoa Kỹ thuật Y sinh, Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Từ tháng 09 năm 2020 đến nay: Trưởng Bộ môn Kỹ thuật mô và Y học tái tạo, Khoa Kỹ thuật Y sinh, Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên, Trưởng Bộ môn Kỹ thuật mô và Y học tái tạo; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Bộ môn Kỹ thuật mô và Y học tái tạo.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia TP.HCM

Địa chỉ cơ quan: Khu phố 6, Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: (028) 3724 4270 Ext. 3296

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Thỉnh giảng theo dạng hướng dẫn sinh viên và học viên cao học tại Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia TP.HCM

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):.....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 09 năm 2011; số văn bằng: 25CNSH/9-2009; ngành: Công nghệ sinh học, chuyên ngành: Y dược; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước):

- Được cấp bằng TS ngày 16 tháng 6 năm 2018; số văn bằng: 06803/2024/TS (Số vào sổ cấp giấy công nhận của Cục Quản lý Chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo); ngành: Thần kinh học; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Stanford, Hoa Kỳ.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP. HCM.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Sinh học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng 1: Sinh học phân tử và phân tích đa omics trong chẩn đoán và phân tầng nguy cơ stress và Alzheimer ở Việt Nam.
- Hướng 2: Ứng dụng xử lý tín hiệu – hình ảnh trong hỗ trợ chẩn đoán và phục hồi chức năng thần kinh.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 02 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 02 đề tài cấp cơ sở; 01 đề tài C cấp Đại học Quốc gia TP HCM.
- Đã công bố (số lượng) 44 bài báo khoa học, trong đó 19 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 01 bằng giải pháp hữu ích; 01 bằng giải pháp hữu ích đã được chấp nhận đơn hợp lệ.
- Số lượng sách đã xuất bản 02, trong đó 02 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Thành tựu y khoa Việt Nam 2024
- Giải Toàn Quốc Quả Cầu Vàng 2023, lĩnh vực Công nghệ y – dược
- Giải thưởng Women of the Future Awards Southeast Asia 2023 (Phụ nữ tương lai Đông Nam Á 2023), lĩnh vực Khoa học, Công nghệ & Kỹ thuật số
- gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu 2023, lĩnh vực nghiên cứu khoa học - sáng tạo.
- Giải thưởng L'Oreal – UNESCO for Women in Science 2022 (Vì sự phát triển phụ nữ trong khoa học cấp quốc gia).
- Giải thưởng toàn cầu “Innovative Social Business Model” ở vòng Business Model Innovation của cuộc thi Social Business Creation 2022
- Giải ba Hội thi Sáng tạo toàn quốc 2021
- Giải nhì Giải thưởng Sáng tạo TP HCM 2021
- Giải thưởng cho nhà khoa học trẻ (Early Career Award 2020)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: hoàn thành tốt các nhiệm vụ của nhà giáo

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 6 năm 10 tháng
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019	0	0	0	0	109.45	44.4	153.85/307.7/135
2	2019-2020	0	0	0	0	250.11	31.05	281.16/562.33/232.88
3	2020-2021	0	0	0	2	213	21.8	234.8/469.6/216
4	2021-2022	0	0	0	6	314.02	52.6	366.62/733.24/216

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

03 năm học cuối								
5	2022-2023	0	0	0	5	333.65	3	336.65/673.3/216
6	2023-2024	0	0	0	3.5	366.1	8.25	374.35/748.7/216
7	2024-2025	0	0	2	5	396.55	80.1	476.65/953.3/216

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh.

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☒ ; Tại nước: Việt Nam; Từ năm 2007 đến năm 2011.

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: Hoa Kỳ năm 2018.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Quốc tế – ĐHQG TP.HCM

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEFL 104 (năm 2011)

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Trần Văn Luân		x	x		2023-2024	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG TP.HCM	Ngày 21 tháng 03 năm 2025
2	Nguyễn Thị Trà My		x	x		2023-2024	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG TP.HCM	Ngày 04 tháng 09 năm 2024

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Kỹ thuật Y sinh Đại cương	Tham khảo	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2020	6	Không	Chương 5, trang 526- 542, 581-58. Chương 6, trang 596- 630.	- Giấy Xác nhận đăng ký xuất bản số: 4157- 2022/CXBIPH/6- 58/ĐHQGTPHCM. - Quyết định xuất bản số: 117/QĐ-NXB-TB ngày cấp 29 tháng 11 năm 2022. - ISBN: 978-604-73- 9438-8.
2	Microfluidic Culture Platforms in Neuroscience Research.	Chương sách quốc tế thuộc sách Handbook of Neuroengi neering	Springer, Singapore, 2020	3	Không	Trang 1-39	- Print ISBN 978-981-16-5539-5 - Online ISBN 978-981-16-5540-1

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: 0

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1					
2					
II	Sau khi được công nhận TS				

1	Nghiên cứu chế tạo và thử nghiệm que định lượng Cortisol, hướng đến việc chẩn đoán stress chính xác với giá thành thấp	Chủ nhiệm	C2022-28-01 ĐHQG, cấp Đại học Quốc gia	24 tháng	29 tháng 12 năm 2023/Tốt
2	Phát triển phương pháp xét nghiệm máu không xâm lấn nhằm phát hiện dấu chỉ sinh học mRNA của bệnh Alzheimer	Chủ nhiệm	18/ HĐ.BVLKT W.R01, cấp cơ sở	36 tháng	17 tháng 11 năm 2023/Đạt
3	Nghiên cứu tác động của phương pháp thiền tĩnh thức lên mức độ căng thẳng và hoạt động não ở đối tượng sinh viên	Chủ nhiệm	T2019-04- BME, cấp cơ sở	24 tháng	27 tháng 7 năm 2022/Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Shank and Zinc Mediate an AMPA Receptor Subunit Switch in Developing Neurons https://doi.org/10.3389/fnmol.2018.00405	7	Có (Tác giả đầu)	Frontiers in Molecular Neuroscience, ISSN: 1662-5099	SCI-E, Q2, IF = 3.902 (IF năm 2018); H-index: 110	77	11, 405	2018
2	Criminal Minds: Cav3.2 Channels Are the Culprits, but NMDAR Are the Co-Conspirators https://doi.org/10.5698/1535-7597-16.1.36	2	Có (Tác giả đầu)	Epilepsy Currents, ISSN: 1535-7511	Scopus, Q3, IF = 9.333 (IF năm 2018); H-index: 34		36-38	2016
II	Sau khi được công nhận TS							
	Bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế							

3	Feasibility of Home Blood Pressure Telemonitoring in Older Adults with Mild Cognitive Impairment and Uncontrolled Hypertension in Vietnam	9	Có (Tác giả liên hệ)	Biomedical Research and Therapy, ISSN: 2198-4093	Scopus Q4, IF = 0.6 (IF năm 2024), H-index: 10		Đã được duyệt đăng	Dự kiến xuất bản: 30/06/2025
4	Electroencephalogram (EEG) based automated detection of mental disorders using artificial intelligence processing pipelines https://doi.org/10.31117/neuroscirn.v8i2.404	8	Có (Tác giả liên hệ)	Neuroscience Research Notes, ISSN: 2576-828X	Scopus Q4, IF = 1.10 (IF năm 2024), H-index: 7		8(2), 404-1	2025
5	UET175: EEG database of motor imagery tasks in Vietnamese stroke patients https://doi.org/10.3389/fnins.2025.1580931	12	Không	Frontiers in Neuroscience, ISSN: 1662-4548	SCI-E, Q2, IF = 3.2 (IF năm 2024); H-index: 170		19: 1580931	2025
6	Functional excitation-inhibition ratio for social anxiety analysis and severity assessment https://doi.org/10.3389/fpsy.2024.1461290	5	Không	Frontiers in Psychiatry, ISSN: 1664-0640	SCI-E, Q2, IF = 3.22 (IF năm 2024); H-index: 134	1	15, 1461290	2024
7	Revealing the heterogeneity of plasma protein and cognitive decline trajectory among Mild Cognitive Impairment patients by clustering of brain atrophy features https://doi.org/10.1016/j.jbrain.2024.100093	4	Có (Tác giả liên hệ)	Brain Multiphysics, ISSN: 2666-5220	Scopus, Q3, IF = 2.86 (IF năm 2024); H-index: 13		6: 100093	2024
8	Real-time Single-Channel EOG removal based on Empirical Mode Decomposition https://doi.org/10.4108/eetinis.v11i2.4593	7	Không	EAI Endorsed Transactions on Industrial Networks and Intelligent Systems, ISSN: 24100218	Scopus, Q3, IF = 3.06 (IF năm 2024); H-index: 15			2024

9	Comparing the Hippocampal Volume Between Patients with Alzheimer's Disease and Healthy Controls: An MRI Analysis using the Harmonized Hippocampal Protocol https://doi.org/10.26599/BSA.2024.9050009	8	Có (Tác giả liên hệ)	Brain Science Advances, ISSN: 2096-5958	DOAJ		4: BSA. 2024.9050009	2024
10	Plasma cell-free RNA profiling of Vietnamese Alzheimer's patients reveals a linkage with chronic inflammation and apoptosis: a pilot study. https://doi.org/10.3389/fnmol.2023.1308610	12	Có (Tác giả liên hệ)	Frontiers in Molecular Neuroscience, ISSN: 1662-5099	SCI-E, Q2, IF = 4.8 (IF năm 2023); H-index: 110	1	16, 1308610	2023
11	Optimize temporal configuration for motor imagery-based multiclass performance and its relationship with subject-specific frequency https://doi.org/10.1016/j.jmu.2022.101141	10	Có (Tác giả liên hệ)	Informatics in Medicine Unlocked, ISSN: 2352-9148	Scopus, Q2, IF = 4.21 (IF năm 2023); H-index: 66	2	36, 101141	2023
12	Assessing cognitive decline in Vietnamese older adults using the Montreal Cognitive Assessment-Basic (MoCA-B) and Informant Questionnaire on Cognitive Decline in the Elderly (IQCODE) during the COVID-19 pandemic: a feasibility study https://doi.org/10.1080/13854046.2023.2192418	12	Có (Tác giả liên hệ)	Clinical Neuropsychologist, ISSN: 1385-4046	SCI-E, Q1, IF = 3.9 (IF năm 2023); H-index: 101	6	5: 1043-1061	2023
13	SALAD: Syringe- based Arduino- operated Low-cost Antibody Dispenser https://doi.org/10.1016/j.ohx.2023.e00455	7	Có (Tác giả liên hệ)	HardwareX, ISSN: 2468-0672	Scopus, Q3, IF = 2.42 (IF năm 2023); H-index: 30	3	15: e00455	2023
14	Intermediate effects of mindfulness practice on the brain activity of college students: An EEG study	12	Có (Tác giả liên hệ)	IBRO Neuroscience Reports, ISSN: 2667-2421	Scopus, Q3, IF = 1.92 (IF năm 2023); H-index: 22	15	14: 308-319	2023

	https://doi.org/10.1016/j.bneur.2023.03.003							
15	Early Alzheimer's disease diagnosis using an XG-Boost model applied to MRI images https://doi.org/10.15419/bmrat.v10i9.832	8	Có (Tác giả liên hệ)	Biomedical Research and Therapy, ISSN: 2198-4093	ESCI Q4	4	9: 5896-5911	2023
16	A deep learning framework integrating MRI image preprocessing methods for brain tumor segmentation and classification https://doi.org/10.1016/j.bneur.2022.10.014	4	Có (Tác giả liên hệ)	IBRO Neuroscience Reports, ISSN: 2667-2421	Scopus, Q3, IF = 1.92 (IF năm 2022); H-index: 22	50	13, 523-532	2022
17	Ensemble learning using traditional machine learning and deep neural network for diagnosis of Alzheimer's disease https://doi.org/10.1016/j.bneur.2022.08.010	7	Có (Tác giả liên hệ)	IBRO Neuroscience Reports, ISSN: 2667-2421	Scopus, Q3, IF = 1.92 (IF năm 2022); H-index: 22	62	13, 255-263	2022
18	Investigating the effect of Mindfulness-Based Stress Reduction on stress level and brain activity of college students https://doi.org/10.1016/j.bneur.2022.05.004	16	Có (Tác giả liên hệ)	IBRO Neuroscience Reports, ISSN: 2667-2421	Scopus, Q3, IF = 1.92 (IF năm 2022); H-index: 22	28	12, 399-410	2022
19	Conjugated Linoleic Acid Grafting Improved Hemocompatibility of the Polycaprolactone Electrospun Membrane https://doi.org/10.1155/2020/8127570	12	Không	International Journal of Polymer Science, ISSN: 1687-9422	SCI-E, Q2, IF = 1.646 (IF năm 2020); H-index: 65		1: 8127570	2020
20	Polyurethane/polycaprolactone membrane grafted with conjugated linoleic acid for artificial vascular graft application https://doi.org/10.1080/14686996.2020.1718549	8	Không	Science and Technology of Advanced Materials, ISSN: 1468-6996	SCI-E, Q1, IF = 5.799 (IF năm 2020); H-index: 122		1: 56-66	2020

Báo cáo được đăng trên kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế

21	Effect of alpha music on the stress level of Vietnamese students https://doi.org/10.1007/978-3-031-90197-3_29	8	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 10th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam, ISBN: 978-3-031-90197-3			363-375	2025
22	Multi-stage Alzheimer's diagnosis using MRI image: A combination of computer vision technique for machine learning model https://doi.org/10.1007/978-3-031-90197-3_30	7	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 10th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam, ISBN: 978-3-031-90197-3			376-393	2025
23	A Comparative Study of Transfer Learning Techniques with BERT Family Models in Early Diagnosis of Alzheimer's Disease https://doi.org/10.1007/978-3-031-90194-2_26	6	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 10th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam, ISBN: 978-3-031-90194-2			373-382	2025
24	Developing a Photoplethysmography-Based Automated Sleep-Stage Scoring Framework Using Artificial Intelligence https://doi.org/10.1007/978-3-031-90197-3_31	6	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 10th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam,			394-408	2025

				ISBN: 978-3-031-90197-3				
25	Recent approaches on acoustic and language-based analysis in Alzheimer's disease: A literature review https://doi.org/10.1007/978-3-031-90197-3_37	6	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 10th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam, ISBN: 978-3-031-90197-3			459-491	2025
26	An Assessment of Alpha Music Effects on Brain-Computer Interface Performance: A Preliminary Study https://doi.org/10.1007/978-3-031-90197-3_42	6	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 10th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam, ISBN: 978-3-031-90197-3			555-575	2025
27	HosRev: A Comprehensive Aspect-Category Sentiment Analysis Dataset on Hospital Reviews in Vietnam DOI: 10.1109/ICHST59286.2023.10565315	11	Không	In proceedings of International Conference on Health Science and Technology, ISBN: 979-8-3503-1571-4			1-6	2023
28	VHCor: Vietnamese Healthcare Corpus-A Comprehensive Dataset for Vietnamese Medical Department Recognition DOI: 10.1109/ICHST59286.2023.10565358	12	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of International Conference on Health Science and Technology, ISBN: 979-8-3503-1571-4			1-6	2023
29	Stress Prediction Using Machine-Learning	9	Có (Tác	In proceedings of			1-7	2023

	Techniques on Physiological Signals DOI: 10.1109/ICHST59286.2023.10565314		giả liên hệ)	International Conference on Health Science and Technology, ISBN: 979-8-3503-1571-4				
30	Development and Commercialization of a Brain Training App Targeting the Vietnamese Elderly https://doi.org/10.1007/978-3-031-44630-6_60	6	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 9th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam, ISBN: 978-3-031-44630-6			719-737	2022
31	Parameters' Investigation of Tubular Electrospinning System for the Fabrication of Polyurethane (PU)/Polycaprolactone (PCL) Small Hollow Tube for Vascular Engineering's Applications https://doi.org/10.1007/978-3-030-75506-5_33	5	Không	In proceedings of 8th International Conference in Vietnam on the Development of Biomedical Engineering, ISBN: 978-3-030-75506-5			403-413	2022
32	Evaluate and Optimize Cell-Free RNA Extraction Methods to Apply for Alzheimer's Disease Biomarkers Detection https://doi.org/10.1007/978-3-030-75506-5_50	6	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 8th International Conference in Vietnam on the Development of Biomedical Engineering, ISBN: 978-3-030-75506-5		2	591-609	2022
33	Automated EOG Removal from EEG Signal Using Independent Component Analysis and Machine Learning Algorithms	17	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 8th International Conference		4	1001-1016	2022

	https://doi.org/10.1007/978-3-030-75506-5_79			in Vietnam on the Development of Biomedical Engineering, ISBN: 978-3-030-75506-5				
34	Classification of Four-Class Motor-Imagery Data for Brain-Computer Interfaces https://doi.org/10.1007/978-3-030-75506-5_62	7	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 8th International Conference in Vietnam on the Development of Biomedical Engineering, ISBN: 978-3-030-75506-5		2	763-778	2022
35	The Role of Cell-Free RNA in Clinical Diagnosis and Evaluation of Cell-Free RNA Extraction Methods https://doi.org/10.1007/978-3-030-75506-5_53	2	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 8th International Conference in Vietnam on the Development of Biomedical Engineering, ISBN: 978-3-030-75506-5		1	637-656	2022
36	The Effect of Mindfulness-Based Stress Reduction Among Various Subject Groups: A Literature Review https://doi.org/10.1007/978-3-030-75506-5_71	5	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 8th International Conference in Vietnam on the Development of Biomedical Engineering, ISBN: 978-3-030-75506-5		1	869-899	2022
37	A machine learning framework based on Extreme Gradient Boosting for intelligent	7	Không	In proceedings of 8th International			815-827	2022

	Alzheimer's Disease diagnosis using structure MRI https://doi.org/10.1007/978-3-030-75506-5_66			Conference in Vietnam on the Development of Biomedical Engineering, ISBN: 978-3-030-75506-5				
38	Effect of Alpha Wave-Containing Music on the Psychological Stress Level of Hospital Staffs and their Cognitive Performance DOI: 10.1109/ECBIOS51820.2021.9510421	11	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of 3rd IEEE Eurasia Conference on Biomedical Engineering, Healthcare and Sustainability 2021, ISBN: 978-1-7281-9304-5		1	25-28	2021
39	SEED: A Framework for Stress Estimation Using Emotiv Devices DOI: 10.3233/FAIA200588	6	Có (Tác giả liên hệ)	In proceedings of SoMeT 2020 : New Trends in Intelligent Software Methodologies, Tools and Techniques, ISBN: 978-1-64368-115-3			435-446	2020
40	Effect of the Grafting of Conjugated Linoleic Acid on Crystallinity and Thermal Properties of Electrospun Polymeric Membranes and Its Anticoagulation Mechanism https://doi.org/10.1007/978-3-030-75506-5_39	7	Không	In proceedings of 8th International Conference in Vietnam on the Development of Biomedical Engineering, ISBN: 978-9811358586			455-464	2020
Bài báo khoa học trên tạp chí trong nước								
41	Comparing the efficacy of online vs. offline methods	6	Có	Vietnam Journal of			107-113	2024

	in modulating emotional responses through mental stress tasks https://doi.org/10.31276/VJSTE.66(2).107-113		(Tác giả liên hệ)	Science, Technology and Engineering, ISSN: 2615-9937				
42	Assessing the effect of The Trier Social Stress Test (TSST) on Psychological and Physiological measurements of Vietnamese students https://doi.org/10.31276/VJSTE.2023.0011	9	Có (Tác giả liên hệ)	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering, ISSN: 2615-9937			3: 105-113	2024
43	Investigation of the effect of alpha wave-containing music on the cognitive performance and brain activity of university students https://doi.org/10.31276/VJSTE.64(3).69-75	8	Có (Tác giả liên hệ)	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering, ISSN: 2615-9937			64.3: 69-75	2022
44	Bipolar disorder traits: An electroencephalogram systematic review https://doi.org/10.31276/VJSTE.64(4).84-90	3	Có (Tác giả liên hệ)	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering, ISSN: 2615-9937		4	4: 84-90	2022

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 12 (STT: 3, 4, 7, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Giải pháp hữu ích “Hệ thống can thiệp nhận thức cho bệnh nhân suy giảm nhận thức nhẹ và hỗ trợ nhân viên y tế quản lý từ xa”	Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định V/v chấp nhận đơn hợp lệ, Số 92281/QĐ-SHTT ngày 30 tháng 5 năm 2025	Tác giả chính	7
2	Giải pháp hữu ích “Hệ thống đo điện não từ xa tích hợp điều khiển tự động kích thích siêu âm”	Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 52463/SHTT-SC ngày 06 tháng 05 năm 2025	Đồng tác giả	2

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau TS: 1 (STT: 1)

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú

1	Chương trình đào tạo thí điểm thạc sĩ, tiến sĩ ngành Công nghệ Y - Dược	Tham gia	Số: 400/QĐ-KHSK	Đại học Quốc Gia TP.HCM		
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

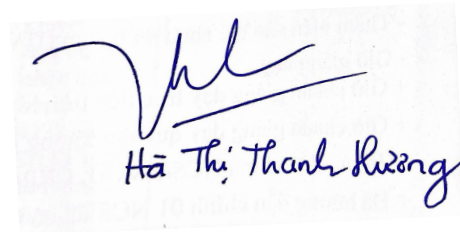
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Hà Thị Thanh Hương